TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 17 – 7 – 2024
"V/v ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ
Các vị Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Mầm
Ông Nguyễn Tấn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 80/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2024 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị D, sinh năm 1994 (Có mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.
- *Bị đơn:* Anh Trần Văn Ch, sinh năm 1988 (Vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp TT, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 21 – 02– 2024, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Huỳnh Thị D trình bày:*

Về hôn nhân*:* Chị và anh Trần Văn Ch kết hôn vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Trong thời gian chung sống giữa chị và anh Ch phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Gia đình hai

bên đã hàn gắn nhưng chị và anh Ch không thể tiếp tục chung sống được với nhau, chị và anh Ch đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Nay xét thấy đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc, hôn nhân giữa chị và anh Ch không thể tiếp tục nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Trần Văn Ch.

Về con chung: Trong thời gian chung sống giữa chị và anh Ch có 02 người con chung gồm Trần Gia Q, sinh ngày 21/10/2012 và Trần Thị Gia H, sinh ngày 12/5/2014, hiện các con đang sống chung với anh Ch. Sau khi ly hôn chị yêu cầu tiếp tục giao 02 con cho anh Ch tiếp tục nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh Ch tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị và anh Ch không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Trần Văn Ch, Tòa án đã tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; triệu tập anh Ch để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh Ch vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị D đối với anh Trần Văn Ch. Giao 02 con chung là Trần Gia Q, sinh ngày 21/10/2012 và Trần Thị Gia H, sinh ngày 12/5/2014 cho anh anh Trần Văn Ch tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Ch không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét. Về tài sản chung và nợ chung các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch: Buộc chị Huỳnh Thị D phải chịu theo quy định của pháp luật.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Huỳnh Thị D và anh Trần Văn Ch là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Trần Văn Ch có địa chỉ tại ấp Trần Mót, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo

quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập anh Trần Văn Ch hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh Ch vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với anh Ch theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị D và anh Trần Văn Ch kết hôn vào năm 2012 có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân của chị D và anh Ch là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử nhận thấy, chị D cho rằng trong quá trình chung sống giữa chị D và anh Ch phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống nên chị D và anh Ch đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Tại biên bản làm việc ngày 29/5/2024 của Toà án nhân dân huyện Cái Nước đối với ông Trần Văn Nghỉ là cha ruột của anh Trần Văn Ch cho biết, giữa chị D và anh Ch đã sống ly thân từ năm 2017, nguyên nhân do không hợp nhau. Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã thông báo cho anh Ch biết về yêu cầu ly hôn của chị D nhưng anh Ch không tham gia phiên tòa và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu xin ly hôn của chị D, cho thấy anh Ch không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn giữa chị D và anh Ch đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị D đối với anh Ch là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Đối với các con chung là Trần Gia Q, sinh ngày 21/10/2012 và Trần Thị Gia H, sinh ngày 12/5/2014 tính đến ngày xét xử sơ thẩm đã trên 07 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình "*Vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con*". Hội đồng xét xử nhận thấy, chị D và anh Ch không thỏa thuận người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, chị D có yêu cầu giao hai con chung cho anh Ch tiếp tục nuôi dưỡng. Tại biên bản ghi nhận ý kiến ngày 29/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước đối với cháu Trần Gia Q và cháu Trần Thị Gia H, thì cháu Q và cháu H trình bày nguyện vọng muốn được sống với anh Ch. Xét thấy, việc cháu Q và cháu H muốn sống với anh Ch là ý chí tự nguyện của hai cháu và phù hợp với yêu cầu của chị D. Đồng thời, từ khi chị D và anh Ch ly thân vào năm 2017 cho đến nay cháu Q và cháu H do anh Ch nuôi dưỡng đã ổn định về đời sống, anh Ch

có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh Ch được Tòa án thông báo yêu cầu về con chung nhưng anh Ch không có ý kiến phản đối. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về con chung của chị D, giao cháu Trần Gia Q và Trần Thị Gia H cho anh Ch tiếp tục nuôi dưỡng. Chị D không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, anh Ch không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị D xác định, chị D và anh Ch tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị D xác định, chị D và anh Ch không có nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với anh Ch vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, anh Ch không có ý kiến gì về tài sản chung và nợ chung. Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị D phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 9, 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Huỳnh Thị D được ly hôn với anh Trần Văn Ch.

Về con chung: Giao con chung tên Trần Gia Q, sinh ngày 21/10/2012 và Trần Thị Gia H, sinh ngày 12/5/2014 cho anh Trần Văn Ch tiếp tục nuôi dưỡng. Chị D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012848 ngày 21/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước chị D đã nộp đủ. Anh Trần Văn Ch không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai chị Huỳnh Thị D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Văn Ch có quyền kháng cáo bản bán trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Tân Hưng Đông;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ